

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2025/TT-BNV  
(Dự thảo)

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các tổ chức theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 34 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước**

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 04/2021/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 68/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật bảo hiểm tiền gửi;

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Nghị định số 46/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chế độ quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 47/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam;

*Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội;*

*Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các tổ chức theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 34 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.*

## **Mục 1** **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 34 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 44/2025/NĐ-CP) đối với các tổ chức sau đây:

1. Các Quỹ tài chính, gồm:

a) Quỹ đầu tư phát triển địa phương.

b) Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia.

c) Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

đ) Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Các Tổ chức tài chính, gồm:

a) Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

b) Ngân hàng Chính sách xã hội.

c) Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

3. Đài Truyền hình Việt Nam.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Viên chức, người lao động và thành viên Ban kiểm soát làm việc theo hợp đồng lao động (sau đây gọi chung là người lao động).
2. Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng (sau đây gọi chung là Ban điều hành).
3. Chủ tịch, Phó chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý hoặc Hội đồng thành viên Quỹ tài chính, Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị Tổ chức tài chính (sau đây gọi chung là Thành viên hội đồng).
4. Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát làm việc theo chế độ bổ nhiệm (sau đây gọi chung là Kiểm soát viên).
5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Thông tư này.

## **Mục 2**

### **QUẢN LÝ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG ĐỐI VỚI QUỸ TÀI CHÍNH**

#### **Điều 3. Nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng**

Nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ tài chính thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số .../2025/TT-BNV ngày ... tháng ... năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư số .../2025/TT-BNV), trong đó khi xác định tiền lương, thù lao đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí; chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tỷ suất tổng doanh thu trừ tổng chi phí, được xác định bằng tổng doanh thu trừ tổng chi phí trên vốn chủ sở hữu hoặc vốn góp của chủ sở hữu (sau đây gọi tắt là tỷ suất chênh lệch thu chi).

#### **Điều 4. Loại trừ yếu tố khách quan khi xác định tiền lương**

1. Khi xác định tiền lương của người lao động và Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên, Quỹ tài chính loại trừ các yếu tố khách quan ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất lao động, tổng doanh thu trừ tổng chi phí, tỷ suất chênh lệch thu chi theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và các yếu tố khách quan theo tính chất đặc thù của Quỹ tài chính, bao gồm:

a) Đối với Quỹ đầu tư phát triển địa phương: các yếu tố quy định tại điểm b, c và d khoản 3 Điều 42 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng

12 năm 2020 của Chính phủ quy định tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương.

b) Đối với Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia: các yếu tố quy định tại điểm b khoản 3 Điều 44 Quyết định số 04/2021/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia.

c) Đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ: các yếu tố quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 49 Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: các yếu tố quy định tại điểm b khoản 2 Điều 45 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

đ) Đối với Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa: các yếu tố quy định tại điểm b khoản 3 Điều 55 Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Việc loại trừ yếu tố khách quan theo khoản 1 Điều này phải được lượng hóa thành giá trị, số liệu cụ thể theo nguyên tắc: yếu tố khách quan làm tăng năng suất lao động, tổng doanh thu trừ tổng chi phí, tỷ suất chênh lệch thu chi thì phải giảm trừ, yếu tố khách quan làm giảm năng suất lao động, tổng doanh thu trừ tổng chi phí, tỷ suất chênh lệch thu chi thì được cộng thêm vào năng suất lao động, tổng doanh thu trừ tổng chi phí, tỷ suất chênh lệch thu chi khi xác định tiền lương, thù lao.

### **Điều 5. Quản lý lao động, thang lương, bảng lương**

Quỹ tài chính thực hiện quản lý lao động; xây dựng, ban hành thang lương, bảng lương, phụ cấp lương đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng và Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 3 Thông tư số .../2025/TT-BNV.

### **Điều 6. Tiền lương của người lao động và Ban điều hành**

Quỹ tài chính lựa chọn phương pháp xác định quỹ tiền lương; xác định quỹ tiền lương thông qua mức tiền lương bình quân; xác định quỹ tiền lương thông qua đơn giá tiền lương ổn định; xác định quỹ tiền lương đối với một số trường hợp; tạm ứng, dự phòng và phân phối tiền lương đối với người lao động và Ban điều hành thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và chương II Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó:

1. Trường hợp Quỹ tài chính xác định quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành thông qua mức tiền lương bình quân thì mức tiền lương bình quân kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện, xác định quỹ tiền lương được thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí.

2. Trường hợp Quỹ tài chính xác định quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành thông qua đơn giá tiền lương ổn định thì đơn giá tiền lương ổn định, xác định quỹ tiền lương thực hiện được thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí.

3. Khi Quỹ tài chính xây dựng quy chế trả lương theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP thì phải quy định cụ thể mức tương quan tối đa (số lần) giữa mức tiền lương của Tổng giám đốc hoặc Giám đốc so với tiền lương bình quân của người lao động gắn với từng mức độ hoàn thành chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh.

#### **Điều 7. Mức lương cơ bản, mức tiền lương kế hoạch của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên**

Mức lương cơ bản, mức tiền lương kế hoạch của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định tại Điều 20 và Điều 21 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó:

1. Khi xác định mức lương cơ bản theo điều kiện áp dụng quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP thì chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí; mức lương cơ bản của Chủ tịch Hội đồng quản lý hoặc Chủ tịch Quỹ tính theo mức lương cơ bản của chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản lý tính theo mức lương cơ bản của chức danh thành viên Hội đồng thành viên.

2. Khi xác định mức tiền lương kế hoạch thì chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí; chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tỷ suất chênh lệch thu chi. Mức tiền lương kế hoạch theo khoản 1 Điều 21 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP được xác định gắn với các chỉ tiêu như sau:

a) Tổng doanh thu trừ tổng chi phí và tỷ suất chênh lệch thu chi kế hoạch không thấp hơn thực hiện năm trước liền kề thì mức tiền lương tối đa bằng 1,5 lần mức lương cơ bản.

b) Tổng doanh thu trừ tổng chi phí kế hoạch không thấp hơn tổng doanh thu trừ tổng chi phí thực hiện năm trước liền kề và tỷ suất chênh lệch thu chi kế hoạch thấp hơn thực hiện năm trước liền kề thì mức tiền lương kế hoạch tối đa được xác định theo công thức sau:

$$ML_{kh} = ML_{cb} \times 1,5 \times \frac{ROB_{kh}}{ROB_{thnt}} \times 0,7 \quad (1)$$

Trong đó:

- $ML_{kh}$ : Mức tiền lương kế hoạch.
- $ML_{cb}$ : Mức lương cơ bản xác định theo khoản 1 Điều này.
- $ROB_{kh}$ : Tỷ suất chênh lệch thu chi kế hoạch;  $ROB_{thnt}$ : Tỷ suất chênh lệch thu chi thực hiện năm trước liền kề.

c) Tổng doanh thu trừ tổng chi phí kế hoạch thấp hơn thực hiện năm trước liền kề và tỷ suất chênh lệch thu chi kế hoạch không thấp hơn thực hiện năm trước liền kề thì mức tiền lương kế hoạch tối đa được xác định theo công thức sau:

$$ML_{kh} = ML_{cb} \times 1,5 \times \frac{TC_{kh}}{TC_{thnt}} \times 0,7 \quad (2)$$

Trong đó:

- $ML_{kh}$ : Mức tiền lương kế hoạch.
- $ML_{cb}$ : Mức lương cơ bản xác định theo khoản 1 Điều này.
- $TC_{kh}$ : Tổng doanh thu trừ tổng chi phí kế hoạch;  $TC_{thnt}$ : Tổng doanh thu trừ tổng chi phí thực hiện năm trước liền kề.

d) Tổng doanh thu trừ tổng chi phí và tỷ suất chênh lệch thu chi kế hoạch đều thấp hơn thực hiện năm trước liền kề thì mức tiền lương kế hoạch tối đa được xác định theo công thức (1) nếu tỷ lệ (%) tỷ suất chênh lệch thu chi kế hoạch so với tỷ suất chênh lệch thu chi thực hiện năm trước liền kề thấp hơn tỷ lệ (%) tổng doanh thu trừ tổng chi phí kế hoạch so với tổng doanh thu trừ tổng chi phí thực hiện năm trước liền kề hoặc xác định theo công thức (2) nếu tỷ lệ (%) tổng doanh thu trừ tổng chi phí kế hoạch so với tổng doanh thu trừ tổng chi phí thực hiện năm trước liền kề thấp hơn tỷ suất chênh lệch thu chi kế hoạch so với tỷ suất chênh lệch thu chi thực hiện năm trước liền kề.

Mức tiền lương kế hoạch sau khi xác định theo điểm b, c và d khoản 2 Điều này không thấp hơn 80% mức lương cơ bản.

**Điều 8. Mức tiền lương thực hiện, thù lao và quyết định mức tiền lương, thù lao đối với Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên**

Việc xác định mức tiền lương thực hiện, mức thù lao, tạm ứng tiền lương, thù lao, quyết định mức tiền lương, thù lao đối với Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên thực hiện theo quy định tại Điều 22, Điều 23, Điều 24 và Điều 25 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí, chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tỷ suất chênh lệch thu chi.

**Điều 9. Tiền thưởng, phúc lợi**

Quỹ tài chính thực hiện tiền thưởng, phúc lợi đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP.

**Mục 3**

**QUẢN LÝ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG  
ĐỐI VỚI TỔ CHỨC TÀI CHÍNH**

**Điều 10. Nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng**

Nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Tổ chức tài chính thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó: khi xác định tiền lương, thù lao đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên của Tổ chức tài chính thì chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí; chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tỷ suất chênh lệch thu chi.

**Điều 11. Loại trừ yếu tố khách quan khi xác định tiền lương**

1. Khi xác định tiền lương của người lao động và Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên, Tổ chức tài chính loại trừ các yếu tố khách quan ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất lao động, tổng doanh thu trừ tổng chi phí, tỷ suất chênh lệch thu chi theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và các yếu tố khách quan theo tính chất đặc thù của Tổ chức tài chính, bao gồm:

a) Nhà nước có quyết định can thiệp làm ảnh hưởng trực tiếp đến tổng doanh thu trừ tổng chi phí của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam: điều chỉnh khung phí bảo hiểm tiền gửi, điều chỉnh hạn mức trả tiền bảo hiểm; cấp vốn điều lệ; điều chỉnh lãi suất tiền gửi của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại Ngân hàng Nhà nước; điều chỉnh mức phí bảo hiểm tiền gửi đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi; điều chỉnh lãi suất trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và không phát hành trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước; chỉ

định mức hỗ trợ đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi mất khả năng thanh toán, tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, bảo đảm an sinh xã hội, cân đối cung cầu cho nền kinh tế, tái cơ cấu và xử lý nợ xấu của các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi.

b) Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyết định can thiệp làm:

- Thay đổi mức phí quản lý: giữa mức phí quản lý bình quân đối với Ngân hàng Chính sách xã hội do Thủ tướng Chính phủ giao cho từng thời kỳ so với dự kiến mức phí quản lý năm xác định tiền lương để xác định mức phí do Thủ tướng Chính phủ giao nêu trên; giữa mức phí quản lý so với mức phí quản lý khi xác định Quỹ tiền lương kế hoạch.

- Thay đổi lãi suất cho vay và mức lãi suất trần huy động các nguồn vốn phải trả lãi mà không được ngân sách nhà nước cấp bù lãi suất;

- Điều chỉnh hoặc phát sinh mới chênh lệch tỷ giá cao hơn mức phí quản lý cho việc chi chênh lệch tỷ giá.

2. Việc loại trừ yếu tố khách quan theo khoản 1 Điều này phải được lượng hóa thành giá trị, số liệu cụ thể theo nguyên tắc: yếu tố khách quan làm tăng năng suất lao động, tổng doanh thu trừ tổng chi phí, tỷ suất chênh lệch thu chi thì phải giảm trừ, yếu tố khách quan làm giảm năng suất lao động, tổng doanh thu trừ tổng chi phí, tỷ suất chênh lệch thu chi thì được cộng thêm vào năng suất lao động, tổng doanh thu trừ tổng chi phí, tỷ suất chênh lệch thu chi khi xác định tiền lương, thù lao.

## **Điều 12. Tiền lương của người lao động và Ban điều hành**

Tổ chức tài chính lựa chọn phương pháp xác định quỹ tiền lương; xác định quỹ tiền lương thông qua mức tiền lương bình quân; xác định quỹ tiền lương thông qua đơn giá tiền lương ổn định; xác định quỹ tiền lương đối với một số trường hợp; tạm ứng, dự phòng và phân phối tiền lương đối với người lao động và Ban điều hành thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và chương II Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó:

1. Trường hợp Tổ chức tài chính xác định quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành thông qua mức tiền lương bình quân thì mức tiền lương bình quân kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện, xác định quỹ tiền lương được thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí.



2. Trường hợp Tổ chức tài chính xác định quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành thông qua đơn giá tiền lương ổn định thì đơn giá tiền lương ổn định, xác định quỹ tiền lương thực hiện được thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí.

3. Khi Tổ chức tài chính xây dựng quy chế trả lương theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP thì phải quy định cụ thể mức tương quan tối đa (số lần) giữa mức tiền lương của Tổng giám đốc hoặc Giám đốc so với tiền lương bình quân của người lao động gắn với từng mức độ hoàn thành chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh.

### **Điều 13. Mức lương cơ bản, mức tiền lương kế hoạch của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên**

Mức lương cơ bản, mức tiền lương kế hoạch của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định tại Điều 20 và Điều 21 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó:

1. Khi xác định mức lương cơ bản theo điều kiện áp dụng quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP thì chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí.

2. Mức tiền lương kế hoạch của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách được xác định trên cơ sở mức lương cơ bản tại khoản 1 Điều này và thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số .../2025/TT-BLĐTBXH, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí; chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tỷ suất chênh lệch thu chi.

### **Điều 14. Mức tiền lương thực hiện, thù lao, quyết định mức tiền lương, thù lao đối với Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên**

Việc xác định mức tiền lương thực hiện, mức thù lao, tạm ứng tiền lương, thù lao, quyết định mức tiền lương, thù lao đối với Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên thực hiện theo quy định tại Điều 22, Điều 23, Điều 24 và Điều 25 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí; chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu tỷ suất chênh lệch thu chi.

### **Điều 15. Tiền thưởng, phúc lợi**

Tổ chức tài chính thực hiện tiền thưởng, phúc lợi đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng và Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP.

## **Điều 16. Cơ chế tiền lương và quỹ tiền lương trong giai đoạn cơ cấu lại Ngân hàng Phát triển Việt Nam**

Ngân hàng Phát triển Việt Nam trong giai đoạn cơ cấu lại thì cơ chế tiền lương và quỹ tiền lương được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 46/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chế độ quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam như sau:

1. Tiền lương của người lao động được xác định trên cơ sở tiền lương bình quân thực hiện năm 2018 và điều chỉnh theo mức tăng chỉ số giá tiêu dùng hàng năm so với năm 2018.

2. Tiền lương của người quản lý (bao gồm Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng) được xác định theo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, trường hợp hoàn thành nhiệm vụ thì tiền lương tối đa không vượt quá mức lương cơ bản của mức 4, nhóm I quy định tại Điều 20 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP và điều chỉnh theo mức tăng chỉ số giá tiêu dùng hàng năm so với năm 2026, trong đó mức lương cơ bản của mức 4, nhóm I theo từng chức danh như sau:

a) Mức lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tính theo mức lương cơ bản của chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên.

b) Mức lương của Trưởng Ban kiểm soát tính theo mức lương cơ bản của chức danh Trưởng Ban kiểm soát.

c) Mức lương của Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Phó Tổng giám đốc tính theo mức lương cơ bản của chức danh Thành viên Hội đồng thành viên.

d) Mức lương của Kế toán trưởng thấp hơn mức lương cơ bản của chức danh Phó Tổng giám đốc do Ngân hàng Phát triển Việt Nam xác định cụ thể.

## **Mục 4**

### **QUẢN LÝ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG ĐỐI VỚI ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM**

#### **Điều 17. Nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương**

Nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương đối với Đài Truyền hình Việt Nam (sau đây gọi tắt là VTV) được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số ../2025/TT-BNV, trong đó khi xác định tiền lương đối với người lao động của các đơn vị thực hiện nhiệm vụ sản xuất và quản lý (sau đây

gọi tắt là khối sản xuất và quản lý) và Ban điều hành VTV thì chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí.

### **Điều 18. Loại trừ yếu tố khách quan khi xác định tiền lương**

1. Khi xác định quỹ tiền lương của khối sản xuất và quản lý và Ban điều hành, VTV loại trừ yếu tố khách quan ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và các yếu tố khách quan theo tính chất đặc thù của VTV, bao gồm:

a) Sản xuất tin tức, chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền không có trong kế hoạch sản xuất, phát sóng hàng năm mà không bố trí được kinh phí thực hiện;

b) Thực hiện sự kiện thể thao Giải vô địch bóng đá thế giới (World cup), Giải vô địch bóng đá châu Âu (Euro) làm phát sinh tiền bản quyền, chi phí sản xuất chương trình liên quan đến bản quyền ngoài kế hoạch mà doanh thu từ hoạt động này không đủ bù đắp chi phí.

2. Việc loại trừ yếu tố khách quan theo khoản 1 Điều này phải được lượng hóa thành giá trị, số liệu cụ thể theo nguyên tắc: yếu tố khách quan làm tăng năng suất lao động thì phải giảm trừ, yếu tố khách quan làm giảm năng suất lao động, mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí thì được cộng thêm vào năng suất lao động, mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí khi xác định tiền lương, thù lao.

### **Điều 19. Quản lý lao động, bảng lương**

1. Tổng giám đốc VTV căn cứ vào đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt theo quy định đối với khối sản xuất và quản lý, xây dựng và phê duyệt kế hoạch lao động (bao gồm viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động của VTV) để tuyển dụng, sử dụng và quản lý theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của từng cơ quan thường trú, xem xét, quyết định số lượng, chức danh, tiêu chuẩn và cử cán bộ, viên chức làm việc theo nhiệm kỳ cho từng cơ quan thường trú tại nước ngoài; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện và quy định tại Điều 5 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, phê duyệt kế hoạch lao động hàng năm để đơn vị thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động.

2. VTV căn cứ bảng lương, phụ cấp lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi tắt

là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP) để xếp lương, phụ cấp lương đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và viên chức, người lao động.

## **Điều 20. Về tiền lương người lao động và Ban điều hành**

1. Xác định tiền lương, tạm ứng, dự phòng và phân phối tiền lương đối với người lao động của khối sản xuất và quản lý và Ban điều hành

VTV lựa chọn phương pháp xác định quỹ tiền lương; xác định quỹ tiền lương thông qua mức tiền lương bình quân; xác định quỹ tiền lương thông qua đơn giá tiền lương ổn định; xác định quỹ tiền lương đối với một số trường hợp; tạm ứng, dự phòng và phân phối tiền lương đối với người lao động và Ban điều hành thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và chương II Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó:

a) Trường hợp VTV xác định quỹ tiền lương của người lao động (bao gồm viên chức, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động) của khối sản xuất và quản lý và Ban điều hành thông qua mức tiền lương bình quân thì mức tiền lương bình quân kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện, xác định quỹ tiền lương được thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó:

a1) Chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí.

a2) Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định căn cứ vào mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề, năng suất lao động kế hoạch và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề như sau:

- Doanh thu bù đắp được chi phí và năng suất lao động kế hoạch tăng so với thực hiện của năm trước liền kề thì tiền lương bình quân tăng tối đa không vượt quá mức tăng năng suất lao động;

- Doanh thu bù đắp được chi phí và năng suất lao động kế hoạch bằng so với thực hiện của năm trước liền kề thì tiền lương bình quân tính bằng năm trước liền kề;

- Doanh thu bù đắp được chi phí và năng suất lao động kế hoạch giảm so với thực hiện của năm trước liền kề thì tiền lương bình quân giảm theo năng suất lao động;

- Doanh thu không bù đắp được chi phí thì phải giảm mức tiền lương bình quân để đảm bảo doanh thu bù đắp chi phí, thấp nhất bằng hệ số lương và phụ cấp

lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP nhân với mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

a3) Mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch và điều chỉnh theo năng suất lao động và mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí thực hiện so với kế hoạch theo nguyên tắc như xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch quy định tại điểm a2 khoản 1 Điều này.

b) Trường hợp VTV xác định quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành thông qua đơn giá tiền lương ổn định thì đơn giá tiền lương ổn định, xác định quỹ tiền lương thực hiện được thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 Thông tư số .../2025/TT-BNV, trong đó:

b1) Chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu mức độ bảo đảm doanh thu bù đắp chi phí.

b2) Trường hợp doanh thu bù đắp được chi phí thì quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở đơn giá tiền lương ổn định và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh tính đơn giá tiền lương thực hiện hằng năm, đảm bảo mức tăng tiền lương không vượt quá mức tăng năng suất lao động thực hiện của năm đó so với năng suất lao động bình quân.

b3) Trường hợp doanh thu không bù đắp được chi phí thì phải giảm quỹ tiền lương bình quân để đảm bảo doanh thu bù đắp chi phí, thấp nhất bằng hệ số lương và phụ cấp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP nhân với mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

c) Khi VTV xây dựng quy chế trả lương theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP thì phải quy định cụ thể mức tương quan tối đa (số lần) giữa mức tiền lương của Tổng giám đốc VTV so với tiền lương bình quân của người lao động gắn với từng mức độ hoàn thành chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh.

2. Xác định tiền lương, tạm ứng, dự phòng và phân phối tiền lương đối với người lao động Ban Biên tập Truyền hình đa phương tiện

Ban Biên tập Truyền hình đa phương tiện căn cứ quy định tại Chương III Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và Chương II Thông tư số .../2025/TT-BNV để xác định tiền lương, tạm ứng, dự phòng và phân phối tiền lương đối với người lao động Ban Biên tập Truyền hình đa phương tiện.

3. Xác định tiền lương, tạm ứng, dự phòng, phân phối tiền lương đối với người lao động thuộc các cơ quan thường trú tại nước ngoài

Việc xác định tiền lương, tạm ứng, dự phòng và phân phối tiền lương đối với người lao động thuộc các cơ quan thường trú tại nước ngoài được xác định

theo quy định tại Nghị định số 08/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với thành viên cơ quan Việt Nam ở nước ngoài, Nghị định số 166/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công ở cơ quan Việt Nam ở nước ngoài và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định.

## **Mục 5**

### **TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 21. Trách nhiệm của Quỹ tài chính, Tổ chức tài chính**

1. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó khi báo cáo về kế hoạch lao động, quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành, mức tiền lương, thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên thì thống kê kèm số liệu theo biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số.../2025/TT-BNV.

2. Hội đồng thành viên, Hội đồng quản lý, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, trong đó khi báo cáo về lao động, tiền lương của người lao động và Ban điều hành, mức tiền lương, thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên thì thống kê kèm số liệu theo biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số.../2025/TT-BNV.

3. Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP.

#### **Điều 22. Trách nhiệm của Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam**

1. Rà soát hệ thống định mức lao động để xây dựng và phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động hàng năm, đánh giá tình hình sử dụng lao động; xây dựng và ban hành quy chế tuyển dụng, sử dụng lao động và tổ chức tuyển dụng lao động theo quy định.

2. Trước ngày 15 tháng 4 hằng năm, xác định và phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện năm trước liền kề của VTV (đối với khối sản xuất và quản lý thực hiện theo quy định tại biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số .../2025/TT-BLĐTBXH), báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày phê duyệt để kiểm tra, giám sát.

3. Quyết định tạm ứng tiền lương, trích dự phòng tiền lương, thực hiện trả lương, tiền thưởng cho người lao động theo quy chế trả lương, quy chế thưởng của VTV.

4. Phê duyệt quy chế trả lương của VTV (bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và người lao động) sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.

5. Phê duyệt kế hoạch lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện hằng năm (bao gồm cả các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động, lợi nhuận nếu có) của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện; cho ý kiến đối với quy chế trả lương của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện; Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện lao động, tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện; Tổng hợp báo cáo lao động, tiền lương của Ban Biên tập Truyền hình Đa phương tiện báo cáo hàng năm của VTV.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật với vai trò người đứng đầu của VTV về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán quỹ tiền lương của VTV theo quy định.

**Điều 23. Trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính**

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với Quỹ, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1, khoản 4 và khoản 5 Điều 30 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP và tổng hợp tình hình lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng hằng năm của Quỹ, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thuộc quyền quản lý theo biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số.../2025/TT-BNV.

2. Bộ Nội vụ có trách nhiệm:

a) Hằng năm tiếp nhận, rà soát, kiểm tra, giám sát về kế hoạch lao động, quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành; cho ý kiến về bảng lương của Thành viên hội đồng, Trưởng Ban kiểm soát; phê duyệt mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng của từng Thành viên hội đồng, Trưởng Ban kiểm soát Ngân hàng Chính sách xã hội, sau khi trao đổi với Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

b) Tham gia ý kiến về quy chế trả lương của VTV; chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính tiếp nhận, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện, đơn giá tiền lương, quy chế trả lương của VTV theo quy định tại Thông tư này.

3. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Hằng năm tiếp nhận, rà soát, kiểm tra, giám sát về kế hoạch lao động, quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành, phê duyệt mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng của từng Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên Ngân hàng Phát triển Việt Nam, sau khi trao đổi với Nội vụ.

b) Tham gia ý kiến về bảng lương của Thành viên hội đồng, Trưởng Ban kiểm soát của Ngân hàng chính sách xã hội.

c) Tham gia ý kiến về quy chế trả lương của VTV; phối hợp với Bộ Nội vụ tiếp nhận, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện, quy chế trả lương của VTV theo quy định tại Thông tư này.

#### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày      tháng      năm 2025. Các chế độ quy định tại Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Bãi bỏ các văn bản sau:

a) Thông tư số 32/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;

b) Thông tư số 34/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương đối với Đài Truyền hình Việt Nam;

c) Thông tư số 45/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

d) Thông tư số 04/2019/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

đ) Thông tư số 34/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

e) Thông tư số 12/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia;

f) Thông tư số 13/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

3. Đối với Quỹ tài chính, Tổ chức tài chính, VTV đã phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì



phải rà soát, điều chỉnh lại quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của người lao động và Ban điều hành, mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên theo quy định tại Thông tư này.

4. Chế độ ăn giữa ca đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên được thực hiện theo thỏa thuận trong thỏa ước lao động tập thể hoặc nội quy, quy chế của tổ chức theo quy định của Bộ luật Lao động.

5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện quy định tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phản ánh về Bộ Nội vụ để được nghiên cứu giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các bộ, các cơ quan ngang bộ, các cơ quan trực thuộc CP;
- Văn phòng BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan TW các đoàn thể và các Hội;
- Sở Tài chính tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Đài Truyền hình Việt Nam;
- Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;
- Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia;
- Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Đảng Công báo;
- Website của Chính phủ;
- Website của Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, CTL&BHXH, PC.

**BỘ TRƯỞNG**

**Phạm Thị Thanh Trà**